

Số: 504/2022/QĐST-DS *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 760/2006/TLST - DS ngày 01/12/2006 về việc “Tranh chấp chia tài sản chung”;

Xét thấy: Tòa án triệu tập bà Trịnh Thị Hòa T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Thạch Tommy V (Thạch Văn N) đúng 08 giờ 30 ngày 18 tháng 4 năm 2022 có mặt tại Tòa án để cung cấp lời khai theo Giấy triệu tập đương sự ngày 28/3/2022. Tại biên bản tổng đạt ngày 01/4/2022 thể hiện Văn phòng T3, Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện tổng đạt Giấy triệu tập trên cho bà Trịnh Thị Hòa T. Nhưng do tại thời điểm tổng đạt bà T vắng mặt nên bà Nguyễn Thị N1 là mẹ ruột của bà T và cùng cư trú với bà T đồng ý nhận thay và cam kết giao lại cho bà T. Tuy nhiên đến ngày 18 tháng 4 năm 2022, bà Trịnh Thị Hòa T vắng mặt tại buổi làm việc.

Tòa án tiếp tục triệu tập bà Trịnh Thị Hòa T đúng 08 giờ 30 ngày 25 tháng 4 năm 2022 có mặt tại Tòa án để Tòa án lấy lời khai về việc thẩm định giá tài sản đang tranh chấp theo Giấy triệu tập đương sự ngày 19/4/2022. Tại biên bản tổng đạt ngày 19/4/2022 có xác nhận của Tổ trưởng tổ dân phố và Ủy ban nhân dân Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện: Tòa án đã thực hiện tổng đạt Giấy triệu tập trên cho bà Trịnh Thị Hòa T. Nhưng do tại thời điểm tổng đạt bà T vắng mặt nên bà Nguyễn Thị N1 là mẹ ruột của bà T và cùng cư trú với bà T đồng ý nhận thay và cam kết giao lại cho bà T. Tuy nhiên đến ngày 25 tháng 4 năm 2022, bà Trịnh Thị Hòa T vắng mặt tại buổi làm việc.

Xét, nguyên đơn ông Thạch Tommy V (Thạch Văn N) có người đại diện theo ủy quyền là bà Trịnh Thị Hòa T được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 760/2006/TLST - DS ngày 01/12/2006 về việc “Tranh chấp chia tài sản chung”, giữa:

1.1. Nguyên đơn: Ông Thạch Tommy V (Thạch Văn N), sinh năm 1953

Địa chỉ: C San Marco Dr Stockton C.

Người đại diện ủy quyền: Bà Trịnh Thị Hòa T, sinh năm 1985

Địa chỉ: 4 N, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo Hợp đồng ủy quyền số 11410 lập ngày 11/5/2006 tại Phòng C1)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Quốc H, thuộc Văn phòng luật sư Nguyễn Quốc H – Đoàn luật sư Thành phố H.

1.2. Bị đơn:

1.2.1. Bà Nguyễn Vân Loan C, sinh năm 1970

1.2.2. Ông Văn Đức T1

Cùng địa chỉ: E (53/15) H, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.3.1. Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1933

Địa chỉ: 5 H, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Sung công quỹ nhà nước số tiền 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng ông Thạch Tommy V (Thạch Văn N) đã nộp theo biên lai thu số 003449, quyền số 0069 ngày 21/11/2006 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Ông Thạch Tommy V (Thạch Văn N) có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP . HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP . HCM;
- VKSND TP . HCM;
- Cục THADS TP . HCM
- Các đương sự;

THẨM PHÁN

Lại Huỳnh Tú